

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính  
sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 623 /TTr-STP ngày 09 tháng 05 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này 17 thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, gồm:

1. TTHC mới: 13 TTHC (*lĩnh vực Hòa giải thương mại*)
2. TTHC sửa đổi, bổ sung: 04 thủ tục hành chính (*lĩnh vực Quốc tịch - Hành chính tư pháp*).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Những quy định về 04 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Quốc tịch (Hành chính tư pháp) đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2018 về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tư pháp; thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tư pháp; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị



xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cơ quan  
có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:** *ST*

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - VPCP;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, KSTT, VX, Website;
- Trung tâm hành chính công;
- Lưu: VT.

*um 35*

**CHỦ TỊCH**



**Trần Thanh Liêm**

**PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1700/QĐ-UBND*

*ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)*

**A. Danh mục thủ tục hành chính mới**

STT	Tên thủ tục hành chính	Trang
<b>I. Lĩnh vực Hòa giải thương mại</b>		
1.	1. Đăng ký làm hòa giải viên thương mại vụ việc	01
2.	2. Thôi làm hòa giải viên thương mại vụ việc khỏi danh sách hòa giải viên thương mại vụ việc của Sở Tư pháp	05
3.	3. Đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	07
4.	4. Thay đổi tên gọi trong Giấy đăng ký hoạt động của Trung tâm hòa giải thương mại	11
5.	5. Thay đổi địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	13
6.	6. Đăng ký hoạt động chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	15
7.	7. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại/chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại	19
8.	8. Tự động chấm dứt hoạt động Trung tâm hòa giải thương mại	23
9.	9. Đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	27
10.	10. Cấp lại Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	30
11.	11. Thay đổi tên gọi, Trưởng chi nhánh trong Giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	35
12.	12. Thay đổi địa chỉ trụ sở của chi nhánh tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác	37
13.	13. Chấm dứt hoạt động của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam	39

## B. Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung

STT	Tên thủ tục hành chính	Trang
<b>II. Lĩnh vực Quốc tịch (Hành chính tư pháp)</b>		
14.	1. Xác nhận có quốc tịch Việt Nam ở trong nước	
15.	2. Xác nhận là người gốc Việt Nam	
16.	3. Trở lại quốc tịch Việt Nam ở trong nước	
17.	4. Nhập quốc tịch Việt Nam	63

*Ghi chú: Sửa đổi, bổ sung TTHC từ trang số 72 đến trang 80, từ trang số 91 đến trang số 110 (Lĩnh vực Hành chính tư pháp) Phần II, Mục A ban hành kèm theo Quyết định số 1309/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2018*